

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
HUYỆN NAM TRÀ MY
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/MTTQ-BTT
V/v xây dựng báo cáo công tác
Mặt trận 6 tháng đầu năm 2022

Nam Trà My, ngày 30 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: - Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã;

Để chuẩn bị sơ kết công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm 2022 và phục vụ Hội nghị lần thứ 8 Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Nam Trà My, nhiệm kỳ 2019 – 2024, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã:

1. Xây dựng Báo cáo kết quả công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm 2022 và trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2022. Trong đó, lưu ý: báo cáo thể hiện ngắn gọn, nêu rõ kết quả cụ thể và số liệu minh chứng; đánh giá kết quả Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2022 của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Nam Trà My và Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã (theo mẫu đề cương gửi kèm).

2. Báo cáo gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện qua Gmail ubmtnamtramy@gmail.com trước ngày 5/6/2022.

Vậy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Hùng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Kết quả công tác Mặt trận 6 tháng đầu năm và
nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2022**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC MẶT TRẬN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

1.1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Công tác thông tin, tuyên truyền nhân các ngày lễ, kỷ niệm lớn (*nêu rõ hình thức tuyên truyền nổi bật, sáng tạo, hiệu quả...*).

- Việc nắm bắt tình hình nhân dân và phản ánh ý kiến của nhân dân đến các cơ quan Đảng, Nhà nước (*theo định kỳ 3 tháng/1 lần; tại các kỳ họp của Quốc hội và HĐND cùng cấp...; chú ý nêu rõ số lượng báo cáo; các hình thức, phương pháp nắm bắt hiệu quả...*).

- Việc phát huy các cơ quan báo chí của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên và phối hợp thông tin, tuyên truyền với các cơ quan báo chí ngoài hệ thống (*nêu số lượng các chuyên trang, chuyên mục, thông tin được tuyên truyền; cách làm sáng tạo, hiệu quả...*).

1.2. Công tác tuyên truyền, vận động, đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân

- Công tác tuyên truyền, vận động và phát huy vai trò người tiêu biểu, uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài trong xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc (*nêu rõ hình thức, phương pháp tuyên truyền, vận động hiệu quả, những mô hình mới, sáng tạo...*).

- Kết quả kết nạp thành viên và việc phát huy vai trò các tổ chức thành viên trong công tác Mặt trận (*có số liệu tổ chức thành viên được kết nạp mới; số lượng tổ chức thành viên hiện có ở mỗi cấp; các nội dung đã hiệp thương phối hợp thực hiện...*).

- Kết quả công tác tuyên truyền về biển, đảo và bảo vệ chủ quyền, biên giới quốc gia (*chú ý nêu số liệu, các hoạt động, mô hình...*).

2. Vận động Nhân dân thực hiện các Cuộc vận động, phong trào thi đua

2.1. Công tác tham gia phòng, chống đại dịch Covid-19.

Khái quát các nhiệm vụ, kết quả Mặt trận trong phòng, chống dịch Covid-19 trên 3 phương diện chủ yếu:

- Công tác tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp và các tổ chức thành viên về công tác phòng, chống dịch ở địa phương.

- Công tác tuyên truyền, vận động và tiếp nhận, phân bổ các nguồn lực ủng hộ, công tác chăm lo cho người dân bị ảnh hưởng bởi đại dịch (*nêu khái quát: một số mô hình sáng tạo, hiệu quả; nêu rõ các đối tượng được địa phương hỗ trợ mà không thuộc diện theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ...*).

- Công tác giám sát phòng, chống dịch Covid-19 và giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch (*nêu số lượng, nội dung, kết quả giám sát, kết quả các cơ quan chức năng xử lý kiến nghị sau giám sát của Mặt trận...*).

2.2. Tình hình triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

- Nêu rõ các nội dung đề vận động nhân dân tham gia thực hiện trong năm 2022, kết quả hiệp thương với các tổ chức thành viên để phân công vận động nhân dân: (1) phát triển kinh tế, hỗ trợ thoát nghèo; (2) phát huy tính sáng tạo, tích cực đóng góp sức người, sức của góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới; (3) xây dựng các mô hình tự quản, đảm nhận các phần việc cụ thể, hỗ trợ các gia đình để phát huy sức mạnh đoàn kết của nhân dân chung sức xây dựng đô thị văn minh.

- Tình hình phối hợp với Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của địa phương và việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới (*có số liệu, minh chứng...*).

- Kết quả vận động Quỹ “Vì người nghèo”, hỗ trợ xây dựng Nhà Đại đoàn kết (*có số liệu minh chứng; nêu rõ cách làm mới trong vận động...*).

- Kết quả vận động, cứu trợ do thiên tai, rui ro... (*nếu có*).

2.3. Tình hình triển khai thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

- Nêu khái quát kết quả đạt được trong tham mưu Ban Chỉ đạo cuộc vận động ở địa phương (*nêu rõ tên, loại văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; nội dung, phương thức, mô hình triển khai; các hoạt động nổi bật, trọng tâm...*).

- Tình hình các tổ chức thành viên hưởng ứng thực hiện cuộc vận động ở địa phương (*nêu rõ tên các chương trình, phong trào, mô hình, nội dung hoạt động... được cụ thể hóa*).

2.4. Tình hình triển khai Phong trào thi đua “Đoàn kết, sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế”

- Nêu khái quát kết quả tham mưu cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và công tác phối hợp chính quyền để thực hiện các nhiệm vụ công tác Mặt trận (*nêu rõ tên, nội dung văn bản; các hoạt động nổi bật...*).

- Tình hình các tổ chức thành viên hưởng ứng phong trào ở địa phương (*nêu tên các chương trình, phong trào, mô hình, nội dung hoạt động... được cụ thể hóa*).

2.5. Tình hình triển khai các chương trình: bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân (nêu rõ số lượng và tên mô hình...).

3. Thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; giám sát và phản biện xã hội; tham gia phòng chống tham nhũng, lãng phí; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh

3.1. Về thực hiện dân chủ, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân

- Kết quả phối hợp tổ chức các hội nghị tiếp xúc cử tri và tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân phản ánh tại các kỳ họp Quốc hội và HĐND các cấp; việc theo dõi, giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của nhân dân (có số liệu về số lượng ý kiến, kiến nghị và tỷ lệ các ý kiến, kiến nghị được các cơ quan chức năng trả lời, giải quyết...).

- Kết quả tuyên truyền, vận động đông nhân dân thực hiện quyền làm chủ, chấp hành chính sách, pháp luật (có số liệu về số buổi, số người, nội dung tuyên truyền...). Việc phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong hoạt động giám sát ở địa phương (nêu rõ số cuộc, hiệu quả sau giám sát...). Việc tham gia hoạt động hòa giải ở cơ sở (nêu rõ số vụ việc, tỷ lệ hòa giải thành...). Việc tham gia thực hành dân chủ (nêu rõ mô hình, cách làm hiệu quả như: hòm thư góp ý; tổ chức đối thoại trực tiếp...).

- Việc tham gia giải quyết và phối hợp giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân (có số liệu tiếp nhận và số đơn thư được giải quyết, trả lời...).

3.2. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước

Nêu khái quát công tác triển khai và kết quả đạt được trong việc:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII...

- Tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (việc tiếp nhận ý kiến tố giác tiêu cực, tham nhũng của nhân dân; theo dõi, có ý kiến đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý một số vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí...).

- Về tham gia xây dựng pháp luật (nêu rõ số lượng, tên văn bản được góp ý...).

3.3. Về hoạt động giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (nêu rõ số lượng, hình thức giám sát, kết quả xử lý kiến nghị sau giám sát...).

3.4. Về công tác phản biện xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị (nêu nội dung và hình thức phản biện; việc thực hiện quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo dự thảo văn bản được phản biện...).

4. Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân

Nêu khái quát công tác triển khai và các kết quả đạt được trong:

- Tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, chính sách ngoại giao của Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân của MTTQ Việt Nam.

- Các hoạt động tham gia xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị và tổ chức hoạt động giao lưu nhân dân với các nước láng giềng (nêu rõ tên và số lượng các chương trình hợp tác, bản ghi nhớ, hoạt động giao lưu nhân dân...).

5. Tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới

5.1. Về xây dựng tổ chức bộ máy

- Tình hình kiện toàn tổ chức bộ máy (nêu rõ số lượng, đối tượng...).

- Kết quả bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Mặt trận chuyên trách, Ban Công tác Mặt trận (nêu rõ số lớp được tổ chức, số người tham dự, nội dung bồi dưỡng...).

- Việc phát huy vai trò Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam, Hội đồng tư vấn, Ban Tư vấn, đội ngũ chuyên gia, cộng tác viên trong công tác Mặt trận.

- Việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp (mô tả nét mới trong hoạt động biểu dương, tôn vinh...)

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác Mặt trận.

5.2. Về công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ

Nêu khái quát công tác triển khai và các kết quả đạt được trong:

- Hiệp thương với các tổ chức thành viên để thực hiện các Chương trình phối hợp và thống nhất hành động của MTTQ Việt Nam (nêu rõ số lượng; các nội dung hiệp thương để phối hợp thực hiện...).

- Công tác phối hợp với các cơ quan Đảng, Nhà nước để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Mặt trận (nêu rõ số lượng, các nội dung phối hợp...).

- Khái quát sự lãnh đạo của cấp ủy và vai trò tham mưu, đề xuất của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ các cấp ở địa phương (trong đó vai trò chủ trì, khâu nối các hoạt động của các tổ chức thành viên trong công tác Mặt trận; vai trò kết nối với các cơ quan thuộc chính quyền) để nâng cao chất lượng công tác Mặt trận.

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả đạt được

- Đánh giá khái quát kết quả đạt được trong triển khai, thực hiện Chương trình phối hợp và thống nhất hành động đề ra trong 6 tháng đầu năm 2022.

- Nêu những nội dung công tác, lĩnh vực hoạt động có chuyển biến tốt, đóng góp hiệu quả vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đất nước.

- Nguyên nhân của những kết quả đạt được (cả chủ quan và khách quan).

6.2. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

- Chỉ ra những nội dung, chương trình công tác còn chuyển biến chậm, gặp khó khăn vướng mắc, hoạt động không hiệu quả, không đảm bảo tiến độ.

- Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém (*chủ quan và khách quan*).

6.3. Các kiến nghị, đề xuất: để giải quyết khó khăn, vướng mắc và tăng cường giải pháp cho công tác Mặt trận 6 tháng cuối năm 2022 và trong thời gian tới.

Phần II

TRỌNG TÂM CÔNG TÁC MẶT TRẬN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Căn cứ Chương trình phối hợp và thống nhất hành động năm 2022 của Ủy ban MTTQ tỉnh Quảng Nam; căn cứ vào thực tiễn của địa phương, nêu những nhiệm vụ trọng tâm dự kiến triển khai thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2022. (*Lưu ý: đề nghị trong mỗi nội dung của chương trình cần nêu rõ giải pháp, quy mô, cấp độ thực hiện. Các nhiệm vụ nên lượng hóa thành các chỉ tiêu và rõ tiến độ thực hiện, hạn chế các nội dung chung chung, không rõ chủ thể, đối tượng, lộ trình, mục đích hoạt động...)*

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

(*ký, ghi rõ họ tên*)

* *Nơi nhận:*

.....

.....